

1. Tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị chuyên dùng tại Sở Tư pháp (Phụ lục I kèm theo).
2. Tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị chuyên dùng tại Sở Xây dựng (Phụ lục II kèm theo).
3. Tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị chuyên dùng tại Sở Thông tin và Truyền thông (Phụ lục III kèm theo).
4. Tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị chuyên dùng tại Nhà Thiếu nhi (Phụ lục IV kèm theo).
5. Tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị chuyên dùng tại Chi cục Kiểm lâm (Phụ lục V kèm theo).
6. Tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị chuyên dùng tại Ban Quản lý Cảng cá tỉnh (Phụ lục VI kèm theo).
7. Tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị chuyên dùng tại Ban Quản lý Khu Dự trữ thiên nhiên Đông Châu - Khe Nước Trong (Phụ lục VII kèm theo).
8. Tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị chuyên dùng tại Trung tâm Huấn luyện và Thi đấu thể dục thể thao (Phụ lục VIII kèm theo).
9. Tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị chuyên dùng tại Đoàn Nghệ thuật truyền thống Quảng Bình (Phụ lục IX kèm theo).
10. Tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị chuyên dùng tại Trung tâm Công tác xã hội (Phụ lục X kèm theo).
11. Tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị chuyên dùng tại Trung tâm Lưu trữ lịch sử (Phụ lục XI kèm theo).
12. Tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị chuyên dùng tại Trung tâm Kỹ thuật Đo lường Thử nghiệm (Phụ lục XII kèm theo).

Điều 2. Hiệu lực thi hành

Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 22 tháng 12 năm 2022. Kể từ ngày Quyết định này có hiệu lực thi hành, các quy định tại: Tiểu mục 2.7, 2.8 Mục 2, Tiểu mục 5.3 Mục 5, Tiểu mục 7.2 Mục 7, Tiểu mục 8.3 Mục 8, Tiểu mục 9.1 Mục 9, Tiểu mục 11.1 Mục 11 Phụ lục 01 ban hành kèm theo Quyết định số 34/2019/QĐ-UBND ngày 08 tháng 11 năm 2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh quy định tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị chuyên dùng tại các cơ quan, đơn vị, địa phương thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Quảng Bình; Tiểu mục 1.2 Mục 1, Tiểu mục 6.1 Mục 6 Phụ lục 01 ban hành kèm theo Quyết định số 34/2019/QĐ-UBND (được sửa đổi, bổ sung tại khoản 1 Điều 1 Quyết định số 30/2021/QĐ-UBND ngày 09 tháng 9 năm